

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN GIÀU
GIẢI ĐOẠN 2021-2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

A. PHẦN MỞ ĐẦU

Trường THPT Trần Văn Giàu được thành lập theo quyết định số 2912/QĐ-UB ngày 05/06/2012 của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường THPT Trần Văn Giàu hiện có 98 cán bộ - giáo viên - nhân viên và 1997 học sinh. Trường tọa lạc tại số 203/40, đường Đặng Thùy Trâm, Phường 13, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh với diện tích khuôn viên rộng 15.000m² và có cơ sở vật chất khang trang.

Thực hiện kế hoạch hành động của Ngành Giáo dục đối với Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị TW8 khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”, trong xu thế hội nhập và phát triển, trường THPT Trần Văn Giàu xây dựng kế hoạch chiến lược nhằm định hướng phát triển giáo dục trong thời gian tới, từng bước tiếp tục đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục. Với sự phấn đấu nỗ lực vươn lên không ngừng của đội ngũ thầy cô và học sinh, trường sẽ là địa chỉ đáng tự hào với truyền thống rèn đức luyện tài, xứng đáng là nơi cha mẹ học sinh có thể gửi gắm niềm tin cho tương lai con em mình, nơi chấp cánh cho những ước mơ bay cao, bay xa.

B. PHẦN NỘI DUNG

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Môi trường bên trong

1.1. Số liệu học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Gia đình chính sách	Gia đình khó khăn
		T.số	Nữ	Dân tộc				
10	14	615	317	24	44	6	01	10
11	14	637	317	15	45	3	01	23

12	17	745	379	16	43	0	01	20
Cộng	45	1997	1013	55	44	9	03	53

1.2. Số liệu giáo viên

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đăng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Toán	13	05	05	13	/	04	09	/	/
2	Văn	9	07	02	10	/	03	06	/	/
3	Ngoại ngữ	11	09	/	11	/	02	09		
4	Lý – Công Nghệ	08	05	03	08	/	02	06	/	/
5	Hóa	07	02	02	07	/	06	01	/	/
6	Sinh	04	04	01	04	/	/	04	/	/
7	Sử - Quốc Phòng	04 +02	04+01	01+01	04+02	/	01	03 +02	/	/
8	Địa	04	04	01	04	/	01	03	/	/
9	Tin Học	04	02	01	04	/	01	03	/	/
10	Thế Dục	05	/	02	05	/	02	03	/	/
11	Giáo dục công dân	03	01	01	03	/	/	03	/	/
Tổng		75	45	20	75	0	23	52	/	/

1.3. Số liệu Cán bộ - Nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Đăng viên	Số giáo viên						
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ				
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Trung cấp	Khác
1	BGH	04	02	04	04	/	02	02	/	/	/
2	TLTN	01	/	01	01	/	/	01	/	/	/
3	Kế toán	02	02	/	01	01	/	01	01	/	/
4	Thủ quỹ	01	01	01	01	/	/	01	/	/	/
5	Thư viện	01	01	/	01	/	/	01	/	/	/
6	TB-THTN	01	01	/	01	/	/	01	/	/	/

7	Văn thư	01	01	/	/	01	/	/	/	01	/
8	Học vụ	02	01	/	01	01	/	02	/	/	/
9	Y tế	01	01	/	01	/	/	/	/	01	/
10	CNTT	01	/	/	01	/	/	/	0	/	/
11	Bảo vệ	03	/	/	/	03	/	/	/	/	03
12	Phục vụ	04	04	/	/	04	/	/	/	/	04

1.4. Kết quả giáo dục

1.4.1. Đối với các tổ chức đoàn thể

	Năm học 2017-2018	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020
Chi bộ Đảng	Trong sạch vững mạnh	Trong sạch vững mạnh	Trong sạch vững mạnh
Trường	Tập thể lao động xuất sắc Bằng khen UBND TP	Tập thể lao động xuất sắc	Tập thể lao động xuất sắc Bằng khen UBND TP Cờ thi đua thành phố
Công đoàn cơ sở	Vững mạnh	Vững mạnh Bằng khen LĐ LĐ TP	Hoàn thành Tốt nhiệm vụ Bằng khen LĐ LĐ TP
Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	Vững mạnh Cờ thi đua Quận đoàn	Vững mạnh	Vững mạnh
Chi đoàn GV	Vững mạnh	Vững mạnh	Vững mạnh

1.4.2. Đối với học sinh và giáo viên

STT	Nội dung	Năm học 2017-2018	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020
HỌC SINH				
1	Hạnh kiểm tốt	76.7	80.86	92.21
2	Hạnh kiểm khá	16.98	14.29	7.06
3	Hạnh kiểm khá, tốt	93,68	95,23	99,32
4	Hạnh kiểm trung bình	5.19	3.96	0.48
5	Hạnh kiểm yếu	1.04	0.85	0.19
6	Học lực giỏi	9,6	12.59	20.75
7	Học lực Khá	46,7	52.76	59.51
8	Học lực trung bình	41,2	31.1	18.09

9	Học lực yếu	2.59	1.37	1.02
10	Học lực kém	0.04	0.14	0.1
11	Học lực yếu, kém	2,5	1,51	1,11
12	Tỷ lệ lưu ban	0,5	0,3	0,27
13	Tỷ lệ lên lớp	99	99,7	99,73
14	Tỷ lệ học sinh bỏ học	0	0	0
15	Học sinh đạt giải Olympic cấp thành phố	39	36	Không tổ chức thi
16	Học sinh giỏi cấp Thành phố	23	27	25
17	Nghiên cứu khoa học	11	9	15
18	Học sinh đạt giải Quốc Gia	1 giải Nhì 1 giải Ba	1 giải Tư	0
19	Tỷ lệ học sinh đậu tốt nghiệp THPT	100	99,85	100
20	Tỷ lệ HS đạt điểm sàn Đại học	92,01	98,82	99,85

GIÁO VIÊN

STT	Nội dung	Năm học 2017-2018	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020
1	Dạy giỏi cấp trường	11	11	11
2	Dạy giỏi cấp Thành phố	1	0	0
3	Lao động tiên tiến	90,4	97,12	100
4	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	14,89	15	15
5	Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố	1 GV	1 GV	1GV
6	Bằng khen UBND Thành phố	1 tập thể 3 cá nhân	Thầy Đạt	1 tập thể 8 cá nhân
7	Bằng khen Bộ Giáo dục, Thủ tướng	2 GV	0	0

1.5. Mặt mạnh

1.5.1. Học sinh

- Năng động, tích cực trong các hoạt động phong trào, các hoạt động xã hội.
- Quy định nề nếp kỷ luật chặt chẽ và học sinh có ý thức thực hiện tốt đã tạo môi trường thuận lợi cho giảng dạy.

- Học sinh biết khai thác các phần mềm ứng dụng hiệu quả trong việc học.
- Điểm chuẩn tuyển sinh vào trường có tăng nên ý thức học tập và kỷ luật của học sinh có sự chuyển biến tốt.

1.5.2. Đội ngũ

- Tập thể cán bộ Quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên đoàn kết, chung sức vì mục tiêu chung của nhà trường và tâm huyết với mọi chủ trương chiến lược của trường.
- 100% giáo viên đạt chuẩn, trong đó có 25.5% giáo viên trình độ thạc sĩ hoặc đang học cao học, hầu hết đều có năng lực về chuyên môn và tâm huyết với nghề.
- Tuổi đời bình quân 30 tuổi, nhiệt tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và có tinh thần làm việc nhóm rất tốt.
- Mỗi tổ đều có các giáo viên đầu tàu về chuyên môn giảng dạy và thầy cô đã có kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học nên công tác mũi nhọn thực hiện sẽ có hiệu quả.
- Giáo viên có năng lực đánh giá, xếp loại học sinh trong quá trình dạy, kịp thời phát huy sở trường và chấn chỉnh, khắc phục khuyết điểm cho từng học sinh.
- Giáo viên biết cách tổ chức các buổi sinh hoạt ngoại khóa, giao lưu nhằm phát triển kỹ năng giao tiếp cho học sinh, đồng thời xây dựng được ý thức trách nhiệm của cá nhân với tập thể, biết quan tâm đến đời sống, xã hội, cộng đồng.
- Giáo viên sử dụng hiệu quả phòng học với trang thiết bị hiện đại, các phòng multimedia, phòng Thực hành Lý, Hóa, Sinh, các phòng bộ môn, Thư viện, Nhà thi đấu... Các giờ học tiếng Anh với người bản ngữ được nhà trường hợp đồng với các giáo viên nước ngoài có đủ trình độ sư phạm để dạy tiếng Anh.

1.5.3. Về cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất khang trang, các phòng học, phòng bộ môn, phòng lab, phòng vi tính, thư viện, thí nghiệm đều đạt chuẩn; Môi trường xanh – sạch – đẹp.

1.5.4. Lãnh đạo – quản lý

- Đội ngũ lãnh đạo đoàn kết, có trách nhiệm, có năng lực chuyên môn, luôn có quyết tâm đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục.
- Công tác lãnh đạo, tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường đúng hướng, có tính khả thi và thích ứng cao, vừa giải quyết tốt những bất cập, nhu cầu trước mắt vừa đảm bảo tính bền vững lâu dài.

- Các hoạt động giáo dục, hoạt động tổ chuyên môn, hoạt động các bộ phận, đoàn thể đều có quy chế hoạt động và thực hiện nề nếp.

- Phong trào thi đua, khen thưởng đã trở thành động lực khuyến khích, động viên giáo viên, nhân viên và học sinh luôn phấn đấu đạt các kết quả cao nhất.

- Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội được xây dựng trong điều kiện đảm bảo tính bền vững và tổ chức thực hiện khá tốt.

- Nhà trường đã tạo được nề nếp trong các hoạt động giáo dục xây dựng truyền thống “Rèn đức - luyện tài”.

- Các hoạt động quản lý trong nhà trường đều hướng tới các tiêu chuẩn của kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia.

1.6. Mặt yếu

1.6.1. Học sinh

- Tuy điểm chuẩn tuyển sinh lớp 10 có tăng nhưng vẫn còn thấp so với 06 trường trên địa bàn quận Bình Thạnh và Gò Vấp nên sức học của học sinh chưa cao.

- Học sinh chưa có phương pháp tự học tốt, khả năng học tập nhóm chưa được phát huy, thái độ học tập chưa toàn diện.

- Một số ít học sinh còn có những biểu hiện chưa chấp hành tốt các quy định của pháp luật, nhà trường và tinh thần đồng đội, tập thể chưa cao; văn hoá ứng xử và kĩ năng sống nhìn chung chưa cao.

- Một bộ phận học sinh do thiếu sự quan tâm quản lý giáo dục từ gia đình, bị tác động của những tiêu cực từ ngoài xã hội nên giảm tính tích cực học tập.

- Về học tập: Tỷ lệ học sinh yếu, kém còn cao 1,11%; tỷ lệ học sinh giỏi còn thấp 20,75%; tỷ lệ học sinh lưu ban cao: 0,27%.

- Về hạnh kiểm: Tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm yếu cao 0,19 % và hạnh kiểm trung bình cao 0,48%.

1.6.2. Giáo viên

Một số ít giáo viên còn hạn chế ở các mặt sau:

- Còn thiên về dạy chữ, ít quan tâm về dạy người, chưa coi trọng việc giáo dục đạo đức tư tưởng và hình thành lối sống đẹp cho học sinh.

- Đa phần là giáo viên trẻ, kinh nghiệm giảng dạy đã có nhưng chưa nhiều, còn một vài giáo viên khả năng quản lý lớp còn hạn chế; chưa quan tâm hướng dẫn học sinh phương pháp tự học.

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 12 chưa đạt yêu cầu so với nội lực của giáo viên.

- Công tác thực hiện trường học kết nối rất thấp, việc dạy học theo chủ đề tích hợp và theo hướng nghiên cứu bài học còn hạn chế.

- Chưa quyết tâm tự học, bảo thủ, sự tin nhiệm của học sinh và đồng nghiệp thấp.

- Đội ngũ Giáo viên khi thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 còn thiếu ở một số môn tự chọn như mỹ thuật, âm nhạc, ngoại ngữ 2 ...

1.6.3. Cơ sở vật chất – tài chính

- Nguồn thu còn hạn chế nên thiếu kinh phí cho các hoạt động phụ đạo, bồi dưỡng, các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ.

- Hệ thống máy móc, thiết bị dạy học, quạt, đèn các phòng học, máy vi tính sau nhiều năm sử dụng bắt đầu hư hỏng nhiều.

- Khuôn viên trường, sân trường sụp lún; nhà thi đấu đa năng bắt đầu dột, nền nhà xuống cấp hư hỏng.

- Đầu sách thư viện còn hạn chế và chưa xây dựng thư viện điện tử.

- Hội trường, phòng giáo viên, phòng bộ môn và phòng học của học sinh chưa có máy điều hòa; hệ thống nước, trang thiết bị trong nhà vệ sinh học sinh hư hỏng nhiều.

1.6.4. Lãnh đạo – quản lý

- Ban giám hiệu đa phần còn trẻ trong công tác quản lý, đôi khi còn nóng vội.

- Công tác nắm bắt dư luận còn chậm nên chưa có những hỗ trợ kịp thời.

- Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, phân công công tác chưa phù hợp với năng lực, khả năng của một vài giáo viên.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Cơ hội

2.1.1. Cơ chế - chính sách

- Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đầu tư cho giáo dục- đào tạo, khẳng định “Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển, giáo dục vừa là mục tiêu vừa là động lực để phát triển kinh tế - xã hội”. Nhà nước tăng đầu tư, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục.

- Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế tạo động lực nhà trường phải cải tiến, đổi mới giáo dục phù hợp để đào tạo nguồn nhân lực có

trình độ thích ứng với nhu cầu. Đó là những cơ hội để giáo dục phổ thông nói chung nhà trường nói riêng nhận được sự quan tâm và ưu tiên thỏa đáng.

- Điều kiện kinh tế, xã hội địa phương ngày càng phát triển. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao ở địa phương ngày càng tăng tạo động lực để nhà trường và CBGVNV phải nỗ lực phấn đấu học tập nâng cao trình độ và chất lượng phục vụ.

- Những thành quả và kinh nghiệm sau 09 năm xây dựng và phát triển của nhà trường đã tạo nên bước đầu những nền tảng vững chắc cho giáo dục nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên nhà trường hầu hết đang ở độ tuổi trưởng thành trong giảng dạy vừa có vốn sống lẫn kinh nghiệm nghề nghiệp và có sức khỏe.

- Nghị quyết 05/2005/NQ-CP của Chính phủ về xã hội hóa các hoạt động giáo dục, là cơ sở pháp lý để huy động mọi nguồn lực.

- Nghị quyết 43/2006/NQ-CP quy định “Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập”, giúp nhà trường chủ động trong tổ chức bộ máy, sử dụng, quản lý nhân sự và điều hành mọi hoạt động trong trường đạt hiệu quả nhất.

- Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 Nghị định quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2.1.2. Về kinh tế - văn hóa - xã hội

- Ngân sách của thành phố cho ngành giáo dục tăng hàng năm, tạo điều kiện cho trường ngày càng hoàn thiện về cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học.

- Phụ huynh ngày càng quan tâm đến việc học tập của học sinh nên luôn ủng hộ các biện pháp nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đồng thuận trong các cuộc vận động hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

- Các trường THCS trong và ngoài quận có mối quan hệ tốt với trường và chất lượng đào tạo được tăng lên, góp phần nâng cao chất lượng tuyển sinh của trường.

- Nhà trường ngày càng được sự tín nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh trong khu vực; được sự ủng hộ ngày càng cao của các cấp lãnh đạo, các tổ chức xã hội.

2.2. Thách thức

- Sự phân hóa trong xã hội có chiều hướng gia tăng, khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm dân cư ngày càng rõ rệt, gây nguy cơ dẫn đến sự thiếu bình đẳng giữa các đối tượng người học. Học sinh trong diện hộ nghèo hoặc mới thoát nghèo hoặc có hoàn cảnh khó khăn ngày càng cao.

- Quy trình thi TN THPT chưa ổn định. Việc phân ban hiện tại chưa tạo được sự hấp dẫn cho các nhà trường, với người học, có nguy cơ một số môn học sinh học đối phó, lơ là.

- Những tiêu cực trong dạy thêm – học thêm vẫn còn, là nguy cơ tác động xấu đến quan hệ thầy trò, quan hệ gia đình – nhà trường, ảnh hưởng xấu đến kết quả giáo dục.

- Các ảnh hưởng tiêu cực của xã hội, văn len lỏi tác động vào nhà trường. Học sinh vẫn còn bị ảnh hưởng với những tiêu cực từ Internet, game online....

- Cha mẹ của những học sinh khá giỏi lại có tư tưởng chuyển con sang những trường có điểm chuẩn cao hơn nên có sự ảnh hưởng đến công tác giáo dục của nhà trường.

- Một số phụ huynh chưa quan tâm và chưa thực sự hợp tác với nhà trường trong việc giáo dục học sinh. Tỷ lệ học sinh chỉ sống với cha hoặc chỉ sống với mẹ hoặc không sống với cả cha và mẹ còn nhiều 363/ 1997 – Tỷ lệ: 18.17% (trong đó: Lớp 10: 117 HS; lớp 11: 130 HS; lớp 12: 116 HS).

- Các trường THPT trong Cụm 6 quận Bình Thạnh, Gò Vấp đều nằm ở vị trí khá thuận lợi, có bề dày về chất lượng và thường xuyên tăng cường các hoạt động để nâng cao chất lượng giáo dục vì vậy đòi hỏi nhà trường phải có sự nhạy bén, sáng tạo hơn trong công tác đó vừa là cơ hội cũng vừa là thách thức đối với năng lực, trình độ và bản lĩnh của tập thể Ban lãnh đạo, giáo viên, công nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh trong nhà trường.

- Đòi hỏi ngày càng cao của học sinh, phụ huynh và xã hội về chất lượng giáo dục của nhà trường phải kịp đáp ứng tình hình phát triển kinh tế, khoa học công nghệ và hội nhập quốc tế.

3. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2025

3.1. Mặt đạt được – Nguyên nhân khách quan, chủ quan

- Nhà trường xây dựng và thực hiện công tác chuyên môn của đơn vị trên tinh thần Nghị quyết đại hội lần thứ XI của Đảng, thực hiện việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” theo chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị, gắn chặt với cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”, cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, phong trào

thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và xây dựng lối sống văn minh, thân thiện, nhân ái.

- Quán triệt quan điểm giáo dục toàn diện, nhà trường xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, tháng, tuần. Đẩy mạnh hoạt động chuyên môn theo hướng đổi mới và chất lượng thực. Tìm các biện pháp tối ưu nâng cao chất lượng dạy và học, như xây dựng nền nếp các hoạt động, trang bị phương tiện để đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường việc thao giảng dự giờ trao đổi học tập kinh nghiệm trường bạn trong giảng dạy, chú trọng cải tiến đổi mới phương pháp dạy học. Song song với giờ lên lớp nhà trường tổ chức đầy đủ các tiết thực hành thí nghiệm, thể dục thể thao, thăm quan nhà máy xí nghiệp, di tích bảo tàng. Các phong trào thể dục thể thao luôn được sự quan tâm của nhà trường.

- Nhà trường thường xuyên giáo dục về truyền thống, nhắc nhở về đạo đức lối sống thông qua các buổi sinh hoạt đầu tuần. Tổ chức các đợt tham quan học tập thực tế nhằm phát huy khả năng nhận thức của học sinh, hình thành thái độ, động cơ học tập tích cực đúng đắn và tích cực tham gia các hoạt động xã hội của địa phương, của ngành.

- Việc xây dựng nề nếp kỷ luật trong giảng dạy và học tập được đặc biệt quan tâm và lãnh đạo nhà trường thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc.

- Phối hợp các lực lượng trong công tác trật tự an toàn giao thông, giữ gìn vệ sinh môi trường đạt kết quả tốt. Phối hợp Ban đại diện mẹ học sinh, chính quyền địa phương trong công tác giáo dục học sinh.

- Về y tế, đảm bảo các hoạt động chăm sóc tốt sức khỏe cho giáo viên và học sinh, hàng năm tổ chức khám sức khỏe cho tất cả học sinh và CB-GV-NV.

- Tổ chức, hỗ trợ bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện bằng cách xếp thời khóa biểu thuận lợi, hỗ trợ kinh phí cho tất cả CB-GV-NV có nguyện vọng theo học các lớp nâng cao trình độ như anh văn, tin học, sau đại học. Đến nay nhà trường đã có được 25 giáo viên đạt trình độ thạc sĩ, 68 giáo viên đạt trình độ anh văn, 100% giáo viên đạt trình độ tin học và 4 giáo viên đang theo học chương trình Thạc sĩ đạt tỉ lệ 4,1 %. Về chuyên môn có 100% giáo viên được xếp loại khá, giỏi và 100% đạt chuẩn trình độ đại học. Tất cả giáo viên biết và ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng được các trang thiết bị hiện đại vào giảng dạy và các hoạt động phục vụ giảng dạy. Bên cạnh đó, từ nguồn học phí và các nguồn khác nhà trường đã chăm lo kịp thời đời sống, sức khỏe cho CB-GV-NV, tạo điều kiện để mọi người an tâm công tác.

- Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị, bảo vệ chính trị nội bộ, đề cao tinh thần trách nhiệm. Tổ chức bảo vệ tài sản, đảm bảo an toàn không xảy ra mất mát.

- Có những chính sách hỗ trợ, động viên kịp thời cho giáo viên, nhân viên, học sinh khi xảy ra thiên tai, địch họa.

- Thường xuyên tổ chức phong trào thi đua có chất lượng, khen thưởng động viên kịp thời trong các năm học, qua sơ kết học kỳ, tổng kết năm học, kỷ niệm các ngày lễ lớn 20/11, 3/2, 26/3, 30/4, 1/5....

Nhìn chung đội ngũ giáo viên được đào tạo chính quy, đạt chuẩn và trên chuẩn. Môi trường giáo dục an toàn, phòng học khá khang trang, cơ sở vật chất được trang bị đầy đủ phục vụ công tác dạy và học. Tình hình nề nếp trong tất cả các hoạt động nhà trường mỗi năm đều có sự tiến bộ rõ nét. Chất lượng giáo dục mỗi năm có tăng hơn so với năm trước và vượt so với chỉ tiêu đề ra:

+ Tỷ lệ tốt nghiệp đạt 99,9% trở lên; tỷ lệ học sinh đạt điểm sàn đại học, cao đẳng 92%; trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp thành phố, Olympic, nghiên cứu khoa học kỹ thuật đều có học sinh đạt giải ngày càng cao về chất lượng và số lượng.

+ Trong 3 năm vừa qua nhà trường liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động Xuất sắc và vinh dự nhận bằng khen của Bộ Giáo dục, Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố, cờ thi đua Thành phố, công đoàn đạt vững mạnh - xuất sắc, 02 năm liên tục nhận bằng khen Liên đoàn Lao động Thành phố, Đoàn Thanh niên liên tục nhận Cờ thi đua Quận đoàn, bằng khen Thành đoàn, Trung ương đoàn.

Với sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, cùng sự nỗ lực không ngừng của toàn thể đơn vị đã giúp nhà trường đạt được một số thành tích đáng khích lệ. Sở dĩ được những kết quả trên là do:

**Nguyên nhân khách quan*

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Sở GD-ĐT TP.HCM, Quận ủy, UBND Quận Bình Thạnh và sự quan tâm đầu tư cơ sở vật chất của Thành phố.

- Được sự động viên khen thưởng kịp thời của chính quyền, đoàn thể các cấp.

**Nguyên nhân chủ quan*

- Các tổ chức, cá nhân trong nhà trường xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, tháng, tuần và có kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện.

- Nhà trường đã xây dựng được một tập thể đoàn kết nhất trí cao, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục; bồi dưỡng phát triển được lực lượng cán bộ, đảng viên có phẩm chất, năng lực, đầu tàu gương mẫu trong công tác.

- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường rất có tâm huyết với sự nghiệp giáo dục, được đào tạo chính quy nên đã phát huy được năng lực chuyên môn, nhiệt tình công tác.

- Phần lớn học sinh của trường có ý thức rèn luyện, học tập để vươn lên trong cuộc sống.

- Thực hành tiết kiệm nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, cải thiện điều kiện học tập và làm việc của CB-GV-NV nhà trường.

- Kịp thời động viên khen thưởng các nhân tố nhiệt tình, tích cực, tâm huyết với sự nghiệp giáo dục và chăm lo kịp thời các chế độ chính sách.

2. Mặt chưa đạt được – Nguyên nhân khách quan, chủ quan

Bên cạnh những thành quả đạt được, nhà trường cũng còn những khó khăn, hạn chế sau:

- Lực lượng giáo viên, nhân viên đa số tuổi đời còn trẻ, tuổi nghề còn ít nên vẫn còn thiếu kinh nghiệm trong công tác chuyên môn, trong tổ chức điều hành quản lý các hoạt động.

- Do áp lực chương trình dạy học và thời khoá biểu giảng dạy của mỗi người khác nhau nên gặp khó khăn trong việc triệu tập các sinh hoạt, các đợt bồi dưỡng, học tập tập trung.

- Mặc dù nhà trường đã rất cố gắng tập trung nhiều cho công tác bồi dưỡng, rèn học sinh yếu nhưng tỉ lệ học sinh yếu, kém vẫn còn và phần lớn phụ huynh chưa hiểu biết rõ về tâm sinh lý lứa tuổi vì thế việc giáo dục các em cũng còn nhiều hạn chế.

- Trong bối cảnh tình hình khí hậu thay đổi, thiên tai, dịch bệnh ngày càng tăng trên toàn thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng đã không ít ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy của giáo viên, học tập của học sinh và công tác đào tạo trong nhà trường .

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo

- Nâng chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi và nghiên cứu khoa học trong học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường giáo dục truyền thống, giáo dục kỹ năng sống trong thời kỳ hội nhập và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

- Xây dựng cơ sở vật chất, môi trường sư phạm xanh-sạch-đẹp, xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực đáp ứng yêu cầu dạy và học để xây dựng trường chuẩn quốc gia.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và công tác quản lý.

- Tổ chức quản lý, xây dựng trường đạt cấp độ 3 trong kiểm định chất lượng giáo dục.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Trường THPT Trần Văn Giàu là một địa chỉ đáng tin cậy, là nơi đào tạo những công dân tiên tiến và thành đạt trong tương lai.

2. Sứ mệnh

Trường THPT Trần Văn Giàu có nhiệm vụ tạo dựng môi trường giảng dạy và học tập kỷ cương, chất lượng cao; chăm sóc để mỗi học sinh được phát triển toàn diện về thể chất, thẩm mỹ, năng lực tư duy, tính sáng tạo, kỹ năng sống; được khuyến khích tạo điều kiện thực hiện khát vọng vươn lên.

3. Hệ thống giá trị cốt lõi

- Tinh thần đoàn kết, lòng nhân ái.

- Tính trung thực, tinh thần trách nhiệm.

- Khả năng quyết đoán, sáng tạo, hợp tác, chia sẻ.

4. Phương châm hành động

Đoàn kết - Sáng tạo - Tận tâm để xây dựng trường THPT Trần Văn Giàu do dân, vì dân, của dân và phấn đấu đưa trường THPT Trần Văn Giàu vào Top 50 thuộc các trường THPT đạt chất lượng cao trên toàn Thành phố.

III. XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, hiện đại, mang đậm bản sắc dân tộc phù hợp với xu thế phát triển, hội nhập của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban

Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng về phê duyệt đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Thực hiện kế hoạch 1038/KH-GDĐT-CTTT ngày 04 tháng 04 năm 2019 về triển khai quyết định 1076/QĐ-TTg ngày 16 tháng 06 năm 2016 của thủ tướng chính phủ phê duyệt Đề án “ Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2020, định hướng đến năm 2025”.

Thực hiện kế hoạch 1108/KH-GDĐT-CTTT ngày 15 tháng 04 năm 2020 về triển khai thực hiện Đề án “ Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025” của ngành Giáo dục và Đào tạo”.

Kế hoạch số 3035/KH-SGDĐT-CTTT ngày 27 tháng 8 năm 2019 về thực hiện Đề án “ Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mạng đến năm 2025” trên địa bàn thành phố.

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập để phấn đấu đạt một số tiêu chí trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế tại thành phố Hồ Chí Minh.

Phấn đấu nâng cao hiệu suất đào tạo và đạt 99,5% vào năm 2025 (Cũ năm 2020 là 98%). Tỉ lệ học sinh đậu đại học tăng mỗi năm 6% (cũ tăng mỗi năm là 5%); Luôn giữ vững tốt nghiệp THPT cao hơn thành phố 3,5% (cũ 3%); Điểm chuẩn tuyển sinh lớp 10 hằng năm tăng từ 1% đến 2% so với năm trước; Tăng tỉ lệ học sinh khá, giỏi 9 %/năm (cũ 8%); Giảm tỉ lệ học sinh yếu kém xuống còn 0% vào năm học 2024 - 2025. Phấn đấu đạt chuẩn vào năm học 2024 - 2025 và giữ vững, ổn định đến năm 2030. Tỷ lệ đề tài nghiên cứu khoa học và học sinh giỏi các cấp trong từng năm đều tăng 12% (cũ tăng 10%).

Triển khai và nâng dần chất lượng các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động giáo dục để tăng cường giáo dục kỹ năng sống; góp phần hình thành và từng bước hoàn thiện hệ thống giá trị cơ bản của trường.

Xây dựng, hoàn thiện và dần nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên. Phấn đấu đến năm 2025 trình độ giáo viên trên chuẩn là 50%.

Từng bước củng cố cơ sở vật chất phục vụ nhiệm vụ giáo dục toàn diện của nhà trường. Phấn đấu đến năm 2025 đạt chuẩn hiện đại về cơ sở vật chất.

Một số giải pháp trọng tâm:

- Chỉnh sửa hệ thống văn bản (các bộ Quy chế, Quy định, Quy trình, Nội quy...) lưu hành nội bộ trong nhà trường và cải tiến hằng năm để phục vụ cho công tác giáo dục của trường.

- Nâng chất lượng hoạt động của các Hội đồng tư vấn, các đoàn thể và các Ban chức năng. Xây dựng kỷ cương, nề nếp hoạt động nhà trường theo hướng văn minh, hiện đại.

- Tổ chức hoạt động chuyên môn (giảng dạy, học tập) theo hướng đổi mới như đẩy mạnh dạy học theo chủ đề, dạy học tích hợp liên môn, vận dụng kiến thức và kỹ năng giải quyết vấn đề thực tiễn. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, thực hiện linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học, các biện pháp quản lý học sinh; triển khai tốt các biện pháp kiểm tra, đánh giá, phát huy tối đa năng lực của cá nhân (CB, GV, NV, HS).

- Tổ chức tốt các hoạt động chuyên môn như thao giảng, thi giáo viên dạy giỏi, thi học sinh giỏi, thi Olympic, thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, kiểm tra định kỳ... cấp trường để tạo cơ hội cho học sinh nâng cao trình độ và xây dựng lực lượng tham gia các cuộc thi của thành phố và Quốc Gia.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên để đáp ứng với yêu cầu đổi mới của nhà trường.

- Tham mưu cho các cấp lãnh đạo (Sở, Quận), phối hợp chặt với chính quyền địa phương (UBND Phường), Ban đại diện cha mẹ học sinh để đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục nhằm huy động nhiều nguồn lực (nhân lực, tài lực, vật lực...) phục vụ cho quá trình xây dựng và phát triển của nhà trường.

- Hoàn thiện cơ chế tự chủ tài chính, quy chế chi tiêu nội bộ, tạo sự hợp lý trong thu nhập của người lao động. Tìm kiếm giải pháp tích cực để tăng thu nhập cho giáo viên – nhân viên.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, trong hoạt động dạy và học để phục vụ kịp thời sự đổi mới trong giáo dục của nhà trường.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Công tác giáo dục tư tưởng chính trị

Định hướng:

Đội ngũ lãnh đạo, đội ngũ cán bộ chủ chốt, các đoàn thể trong trường làm tốt công tác chính trị tư tưởng, nắm vững quan điểm, đường lối giáo dục của Đảng. Xây dựng bầu không khí làm việc Dân chủ - Đoàn kết - Kỷ cương - Trách nhiệm, hợp tác và đổi mới.

Tập trung nâng cao giáo dục đạo đức, giáo dục lý tưởng để hình thành nhân cách và kỹ năng sống, mang đậm các giá trị giáo dục cho học sinh.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Quán triệt trong hội đồng sư phạm về mục đích, yêu cầu và các nội dung trong công tác nâng cao nhận thức về đạo đức, chính trị.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng hết sức phụng sự tổ quốc, phục vụ nhân dân.

- Đẩy mạnh thực hiện chủ đề tư tưởng “Sống có trách nhiệm” và “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Xây dựng trường học thân thiện – học sinh tích cực nhằm giáo dục đạo đức, hình thành nhân cách và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

Biện pháp thực hiện:

- Định hướng các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của giáo viên và học sinh.

- Tiếp tục thực hiện và điều chỉnh bổ sung nội dung và hình thức công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường trên cơ sở kịp thời phổ biến, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nhà nước trong toàn trường.

- Bổ sung hoàn thiện các quy ước, nội quy nhằm tăng cường ý thức trách nhiệm mỗi người trong nhà trường.

- Tổ chức báo cáo tình hình thời sự - chính trị theo chủ đề về những vấn đề liên quan đến tình hình đất nước.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục về nguồn như nuôi dưỡng bà mẹ liệt sĩ, bà mẹ Việt Nam anh hùng, tham quan học tập tại các di tích lịch sử, di tích cách mạng và các hoạt động giáo dục truyền thống khác... nhằm giáo dục truyền thống uống nước nhớ nguồn cho học sinh.

- Lồng ghép các nội dung của cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” vào các hoạt động thi đua và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, vào chương trình hoạt động của các đoàn thể trong từng năm học.

- Hàng năm xây dựng chương trình nội dung và kế hoạch tổ chức giáo dục cho học sinh về các chuyên đề về tâm sinh lý lứa tuổi, các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống.

- Tạo điều kiện để đảng viên, tổ trưởng chuyên môn và lãnh đạo các đoàn thể đi học các lớp trung cấp chính trị và cao cấp chính trị.

2. Công tác dạy và học

Định hướng:

Xây dựng nhà trường có môi trường giảng dạy tốt, có đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, có chất lượng giảng dạy và học tập ngang bằng các trường của thành phố, với phương pháp giáo dục coi trọng việc khuyến khích động viên học sinh học tập, lấy học sinh làm trung tâm, tổ chức hợp lý cho học sinh làm việc cá nhân (dạy học cá thể) và phương pháp làm việc nhóm.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác, tăng thực hành, rèn luyện khả năng tự học, giáo dục đức tính tự giác trong học tập và trong thi cử cho học sinh.

- Tăng cường đổi mới trong kiểm tra đánh giá theo hướng học sinh hiểu bài, biết tổng hợp kiến thức, biết biểu đạt chính kiến.

- Thực hiện tốt việc dạy học tự chọn, tận dụng các điều kiện để bố trí dạy học hai buổi/ ngày hoặc học 8 buổi /tuần.

Biện pháp thực hiện:

- Xây dựng, thống nhất mục đích yêu cầu và tiêu chuẩn đánh giá công tác chuyên môn.

- Tổ chức giảng dạy đủ các môn học theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình môn học.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện trực quan, phương tiện nghe nhìn, sử dụng hợp lý giáo án điện tử, thực hiện đầy đủ thí nghiệm thực hành trong giờ học.

- Cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng, chú trọng liên hệ thực tế phù hợp với nội dung bài học.

- Tổ chức hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới, nhất là cho học sinh lớp 10, giúp học sinh làm quen điều kiện học tập và phương pháp dạy học trong nhà trường.

- Tăng cường khả năng nghe nói của học sinh học ngoại ngữ, thông qua các hoạt động ngoại khóa như tổ chức thường xuyên sinh hoạt câu lạc bộ Anh ngữ, khuyến khích

học sinh tham gia các kỳ thi chọn học sinh giỏi, các kỳ thi do trường, trung tâm Anh ngữ tổ chức, tăng cường giờ rèn luyện nghe – nói và tổ chức kiểm tra định kỳ.

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học thông qua công tác bồi dưỡng, kế hoạch dự giờ thăm lớp của giáo viên, tổ chức thao giảng, hội thảo chuyên đề cấp trường, cụm trường, hội thi giáo viên dạy giỏi...

- Tăng cường các câu lạc bộ học tập trong nhà trường (Giáo viên là người tư vấn học sinh là người điều hành) để các em phát huy được khả năng của mình đối với bộ môn mình yêu thích và cũng để tìm kiếm các tài năng cho trường.

3. Hoạt động ngoại khóa - hướng nghiệp

Định hướng:

Xây dựng nhà trường có môi trường sư phạm, môi trường văn hóa lành mạnh, học sinh năng động, có sức khỏe, có kỹ năng thích hợp để hòa nhập, tích cực trong các hoạt động, nhất là hoạt động xã hội, hoạt động vì cộng đồng, rèn luyện năng lực thích ứng với nghề nghiệp tương lai.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Rèn luyện học sinh có ý thức về sinh hoạt tập thể, tích cực tham gia các hoạt động phong trào của trường, lớp, các hoạt động xã hội.

- Giáo dục học sinh có ý thức trách nhiệm, tinh thần tập thể.

- Định hướng nghề nghiệp cho học sinh, nhất là đối với học sinh lớp 12, giúp các em chọn nghề, ngành học phù hợp với năng lực, năng khiếu bản thân.

Biện pháp thực hiện:

- Tổ chức ngoại khóa theo các mục tiêu về giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống, giáo dục pháp luật, giáo dục giới tính, giáo dục truyền thông phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, HIV/AIDS, giáo dục kỹ năng sống...

- Đẩy mạnh hoạt động các câu lạc bộ đội nhóm, các sinh hoạt tập thể, sinh hoạt ngoại khóa tham quan dã ngoại, các phong trào rèn luyện thân thể, tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong học sinh phổ thông để nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Tổ chức tốt hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ đề hàng tháng ở các lớp.

- Tổ chức cho học sinh lớp 10 và 11 nghe báo cáo học tập các chuyên đề về hướng nghiệp định hướng nghề nghiệp tương lai, công tác tư vấn hướng nghiệp và tuyển sinh đại học, cao đẳng hàng năm cho học sinh khối 12.

4. Cơ sở vật chất- trang thiết bị

Định hướng:

Là ngôi trường có cảnh quan xanh - sạch đẹp - an toàn - văn minh, có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để tổ chức các hoạt động dạy và học, các hoạt động ngoại khóa - hướng nghiệp, đáp ứng yêu cầu nâng cao giáo dục toàn diện.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Đầu tư sửa chữa hoàn thiện các trang thiết bị phòng học.
- Tu bổ, tăng cường trang thiết bị cho các phòng thí nghiệm, phòng dạy nghề, phòng tin học, thư viện.
- Sử dụng hiệu quả, hợp lý các nguồn tài chính cho đầu tư các hoạt động giáo dục (giảng dạy, bồi dưỡng, ngoại khóa...)
- Có kế hoạch xây dựng trường học thông minh trong giai đoạn 2021 – 2022.
- Tiếp tục đầu tư xây dựng Thư viện tiên tiến hiện đại.

Biện pháp thực hiện:

- Sử dụng hợp lý nguồn kinh phí nhà nước và các nguồn kinh phí khác trong việc tiếp tục đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, công tác dạy và học.
- Đầu tư mua sắm sách vở, tài liệu cho thư viện, tăng cường đầu sách phục vụ cho việc tham khảo, nghiên cứu và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Thường xuyên bổ sung tủ sách pháp luật, tủ sách giáo dục đạo đức, tủ sách rèn luyện nhân cách, học làm người và tủ sách cho việc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.
- Thường xuyên thực hiện chế độ bảo quản, sửa chữa cơ sở vật chất kịp thời, tránh hư hỏng xuống cấp nặng, không để xảy ra mất mát, thường xuyên củng cố hệ thống cây xanh, bồn hoa... tạo cảnh quan môi trường luôn xanh - sạch - đẹp và hài hòa.
- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để huy động nguồn đóng góp.

5. Tài chính

Định hướng:

Thực hiện tốt cơ chế tự chủ tài chính, quy chế thực hành tiết kiệm, chống tiêu cực lãng phí, thực hiện ba công khai về tài chính, tranh thủ mọi nguồn để tăng nguồn thu cho các hoạt động giáo dục.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguồn ngân sách nhà nước.
- Sử dụng hiệu quả, hợp lý, công bằng cho các loại hình chi trong nhà trường.
- Ổn định các nguồn thu dịch vụ, các nguồn thu khác cho quỹ phúc lợi tập thể và các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Biện pháp thực hiện:

- Hằng năm hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ về định mức thu chi và quỹ thu nhập tăng thêm, công khai minh bạch về chế độ, chính sách thu chi.
- Có kế hoạch định kỳ hằng năm về trang bị cơ sở vật chất trong nhà trường ngày càng hiện đại hơn.
- Hoàn thiện công tác lập kế hoạch và dự toán ngân sách hằng năm để chủ động trong thực hiện, nhằm tiết kiệm và thực hiện kiểm tra giám sát hiệu quả.
- Thực hiện đầy đủ các quy chế quy định về công tác tài chính, ban thanh tra nhân dân thực hiện tốt công tác thanh tra theo quy định.
- Tranh thủ sự ủng hộ của cha mẹ học sinh, các nhà tài trợ, các nhà mạnh thường quân, các cựu học sinh và các tổ chức khác để tăng nguồn thu cho các hoạt động giáo dục và trang bị cơ sở vật chất trong nhà trường.

6. Công tác phát triển đội ngũ**Định hướng:**

Nâng cao năng lực, phẩm chất của đội ngũ, phát triển đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, mỗi thầy cô giáo không ngừng nâng cao lòng yêu nghề, tinh thần tự học, tự rèn luyện và tinh thần sáng tạo trong giảng dạy.

Đảm bảo nhân sự đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Rà soát, quy hoạch, bổ sung đội ngũ trong 5 năm (2021- 2025) tạo điều kiện ổn định về nhân sự, xây dựng củng cố lực lượng kế cận.
- Từng bước trẻ hóa đội ngũ, tăng cường giáo viên có năng lực chuyên môn cao.
- Đẩy mạnh phong trào tự học, tự nâng chuẩn, tinh thần sáng tạo trong giảng dạy.
- Xây dựng lòng yêu nghề, tận tâm, trách nhiệm với sự nghiệp giáo dục.

Biện pháp:

- Thường xuyên bồi dưỡng bồi dưỡng năng lực hoạt động cho đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên theo các hoạt động chuyên đề.

- Tổ chức cho giáo viên – công nhân viên trường quán triệt và thực hiện có hiệu quả các bài học đổi mới nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, củng cố, phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong việc phát hiện, chấn chỉnh, thúc đẩy đội ngũ nhà giáo ngày càng phát triển và hoàn thiện.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để giáo viên học nâng chuẩn đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng nhằm động viên đội ngũ, góp phần thúc đẩy sự tiến bộ và phát triển.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đội ngũ, đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách cho người lao động.

7. Công tác quản lý

Định hướng:

Đổi mới quản lý để đổi mới nhà trường theo hướng hiện đại hóa thiết thực, hiệu quả và phù hợp với thiết chế nhà trường, cơ chế hoạt động của xã hội.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường và lộ trình thực hiện.
- Bổ sung, sắp xếp cơ cấu bộ máy của nhà trường đồng bộ hợp lý, hiệu quả.
- Tập trung xây dựng chuẩn mực văn hóa nhà trường.
- Bổ sung hoàn thiện các thiết chế, các quy định trong mọi bộ phận và hoạt động của nhà trường.

- Hoàn thành công tác kiểm định chất lượng trường để làm cơ sở cho kế hoạch phát triển trường ở những năm tiếp theo.

Biện pháp:

- Nâng cao hiệu lực quản lý của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, bộ phận lãnh đạo các đoàn thể trong nhà trường trên cơ sở điều lệ nhà trường, pháp lệnh công chức, các quy định của ngành và nội quy cơ quan.

- Thực hiện đầy đủ kế hoạch kiểm tra hoạt động chuyên môn, kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra giám sát của thanh tra nhân dân, tổ chức quán triệt việc thực hiện nội quy và các quy định khác của ngành, tạo ý thức cao về nề nếp kỷ cương trong nhà trường.

- Tăng cường các biện pháp quản lý các bộ phận, các hoạt động nhằm thực hiện hiệu quả việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, luôn bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế dân chủ cơ sở để hoàn thiện theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị năm học.

- Thực hiện đầy đủ các quy chế, nghị quyết của bộ, nghị quyết hội nghị cán bộ công chức, các kế hoạch của các tổ chức đoàn thể.

- Xây dựng, điều chỉnh tiêu chuẩn thi đua, phù hợp với yêu cầu của năm học.

- Thực hiện đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp để khắc phục những hạn chế, phát huy những mặt tích cực, mặt làm được.

- Sắp xếp biên chế nhân sự tạo điều kiện cho Đoàn thanh niên hoạt động hiệu quả, kiện toàn tổ chức và hoạt động của chi đoàn giáo viên.

- Phối hợp với Công đoàn trong việc thực hiện các nhiệm vụ, việc kiểm tra giám sát, tổ chức, quản lý các phong trào thi đua, thực hiện các chế độ chính sách.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh trong công tác quản lý giáo dục học sinh, cùng với Ban đại diện tổ chức vận động các nguồn tài trợ, và việc sử dụng các nguồn kinh phí cho các hoạt động giáo dục thiết thực, hiệu quả.

8. Hệ thống thông tin

Định hướng:

Tăng cường tạo lập, tích lũy, lưu trữ và khai thác hiệu quả, khoa học, kịp thời hệ thống thông tin trong nhà trường phục vụ cho công tác quản lý, công tác giảng dạy, học tập và công tác thông tin liên lạc giữa nhà trường và gia đình.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Sử dụng chương trình quản lý nhà trường bằng tin học để thống nhất và thông suốt thông tin giữa các bộ phận giáo viên - công nhân viên trong nhà trường.

- Tăng cường số lượng, chất lượng thông tin và khai thác hiệu quả Website của nhà trường.

- Cập nhật, phân loại, lưu trữ, tập hợp các thông tin, số liệu đảm bảo tính chính xác, đầy đủ để khai thác.

Biện pháp thực hiện:

- Hình thành nhóm phụ trách công tác thông tin, truyền thông và mạng lưới cộng tác viên ở tổ chuyên môn, bộ phận và đoàn thể.

- Hình thành quy chế hoạt động trong công tác thông tin – truyền thông.

- Xây dựng danh mục các loại hồ sơ, loại thông tin được thu nhập, lưu trữ để phục vụ cho các nhiệm vụ trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện từng năm học, tạo điều kiện về trang thiết bị, chế độ bồi dưỡng ...

9. Cơ cấu tổ chức

Định hướng:

Cơ cấu, tổ chức đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, được chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ, có cơ cấu hợp lý và đồng bộ, tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nhà trường.

Nhiệm vụ cụ thể:

- Có đủ nhân sự cho ban lãnh đạo nhà trường (Ban Giám Hiệu, Chi Ủy), các tổ chuyên môn, các bộ phận và các đoàn thể chính trị trong nhà trường.

- Hình thành và thực hiện kế hoạch hoạt động của các ban chuyên trách và các ban kiêm nhiệm khác.

Giải pháp:

- Thường xuyên rà soát, bổ sung đội ngũ kế cận đủ năng lực và phẩm chất để kịp thời bổ sung cho Ban Giám Hiệu nhằm đáp ứng vị trí, nhiệm vụ công tác.

- Các tổ chức chuyên môn có đủ tổ trưởng, tổ phó đáp ứng về tiêu chuẩn, phẩm chất, đạo đức chính trị, có trình độ chuyên môn cao, trẻ, có sức khỏe, năng động và trách nhiệm.

- Các tổ trưởng bộ phận trong nhà trường có năng lực, trách nhiệm và kinh nghiệm trong công việc.

- Các đoàn thể chính trị (Chi bộ - Công đoàn - Đoàn Thanh niên) trong từng nhiệm kỳ có đủ nhân sự, đủ tiêu chuẩn được bầu chọn.

- Củng cố, bổ sung kịp thời nhân sự ở các ban công tác trong nhà trường như Hội đồng trường - Ban Công tác chính trị tư tưởng - Ban Thi đua khen thưởng - Ban Thanh tra nhân dân - Ban Vệ sinh an toàn phòng chống cháy nổ - Ban Đại diện cha mẹ học sinh, đáp ứng yêu cầu về cơ cấu tổ chức và thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường.

10. Công tác đoàn thể

10.1. Chi bộ

Định hướng:

Chi bộ là tổ chức cơ sở của Đảng cộng sản Việt Nam, lãnh đạo nhà trường và hoạt động trong khuôn khổ hiến pháp và pháp luật, chi bộ lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị đảm bảo sự thống nhất về chính trị và tư tưởng trong nhà trường.

Nhiệm vụ:

- Trực tiếp chỉ đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong nhà trường thông qua tổ chức công đoàn và Đoàn Thanh niên.

- Xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh. Mỗi Đảng viên làm tốt công tác vận động quần chúng học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Giải pháp:

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác tuyên truyền và phổ biến pháp luật, các nghị quyết của Đảng.

- Có kế hoạch đẩy mạnh việc thực hiện việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với các phong trào và các hoạt động trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và làm tốt công tác phát triển Đảng, công tác vận động quần chúng và công tác phân tích chất lượng Đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng hàng năm.

10.2. Công đoàn

Định hướng:

Là đoàn thể chính trị của đội ngũ giáo viên – công nhân viên trong nhà trường, hoạt động theo quy định của pháp luật, nhằm giúp nhà trường thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục.

Nhiệm vụ:

- Tăng cường vai trò công tác Đoàn trong các hoạt động theo chức năng, phối với Ban Giám Hiệu thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động trong nhà trường.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua, chăm lo thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động.

Giải pháp:

- Tổ chức tốt việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, quy chế chi tiêu nội bộ.

- Quan tâm đến từng công tác đoàn viên, động viên mọi người tham gia tích cực vào các phong trào hoạt động như thao giảng, dự giờ, viết sáng kiến kinh nghiệm và các hoạt động văn thể mỹ.

- Thường xuyên tổ chức thực hiện công tác kiểm tra giám sát, phát huy vai trò của thanh tra nhân dân trong các hoạt động của nhà trường.

- Kiện toàn tổ chức Công đoàn, bồi dưỡng năng lực, phẩm chất cho đội ngũ cán bộ công Đoàn từ cấp tổ.

- Tổ chức các phong trào thi đua trong đội ngũ giáo viên - công nhân viên, động viên khen thưởng cán bộ Công Đoàn tích cực, tổ chức tham quan nghỉ mát cho giáo viên, công nhân viên hằng năm.

10.3. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh

Định hướng:

Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trong nhà trường là tổ chức đoàn thể của học sinh, là môi trường giáo dục, rèn luyện thanh niên học sinh có phẩm chất đạo đức, có lý tưởng, có kỹ năng sống thích ứng với các hoạt động tập thể, cùng với nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục kỹ năng, giáo dục lý tưởng.

Nhiệm vụ:

- Tập trung giáo dục Đoàn viên - học sinh sống có lý tưởng-có ước mơ hoài bão tốt đẹp.

- Tổ chức các phong trào, các hoạt động truyền thống, các hoạt động giáo dục phẩm chất, nhân cách để rèn luyện học sinh trở thành con người mới có lý tưởng, năng động, tự tin.

- Phát triển học sinh vào Đoàn, xây dựng tổ chức Đoàn từ lớp đến Ban chấp hành Đoàn trường vững mạnh.

Giải pháp thực hiện:

- Ổn định cơ cấu trợ lý thanh niên, đảm bảo việc tổ chức quản lý các hoạt động Đoàn trong nhà trường.

- Tổ chức các loại hình hoạt động câu lạc bộ, nhóm kỹ năng để tập hợp rèn luyện và giáo dục học sinh.

- Bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ Đoàn hằng năm.

- Thiết lập đề án xây dựng chi đoàn lớp vững mạnh, tập trung phát triển Đoàn viên ngay từ lớp 10 và mỗi lớp là một chi đoàn.

- Tổ chức các hội trại truyền thống, các sinh hoạt chuyên đề.

- Phối hợp với các tổ chuyên môn để tổ chức các sinh hoạt ngoại khóa, tham quan dã ngoại, hội thi...

- Tổ chức một số hoạt động thích hợp vào giờ ra chơi giữa sân trường nhằm tạo không khí sôi động, bớt đi những hiện tượng xấu, và hơn hết là tạo cho các em một sân chơi thú vị, gắn kết tinh thần tập thể...

- Xây dựng nội dung và biện pháp để tổ chức thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong học sinh nhằm tăng cường công tác giáo dục đạo đức, hành vi lối sống.

- Xây dựng nề nếp hoạt động của chi đoàn giáo viên, để chi đoàn giáo viên là đầu tàu trong việc tổ chức thực hiện các phong trào trong nhà trường.

10.4. Ban Đại diện cha mẹ học sinh

Định hướng:

Ban Đại diện cha mẹ học sinh trường được củng cố, bổ sung từ đầu mỗi năm học, bao gồm những người tâm huyết với sự nghiệp giáo dục, có tri thức về công tác giáo dục, có khả năng vận động phụ huynh học sinh tham gia các hoạt động giáo dục. Ban đại diện hoạt động theo điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh (Ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo Dục và Đào Tạo.

Nhiệm vụ:

- Tuyên truyền phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ và giáo dục học sinh.

- Giáo dục đạo đức cho học sinh, bồi dưỡng khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém, học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Tạo mối liên kết giữa nhà trường - gia đình - xã hội để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

Giải pháp:

- Vận động cha mẹ học sinh đóng góp trên tinh thần tự nguyện vào quỹ khen thưởng học sinh, quỹ khuyến học khuyến tài.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa Ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường trong thông tin giáo dục, trong công tác quản lý học sinh và các hoạt động liên quan đến cha mẹ học sinh.

- Hằng năm cùng với Ban Giám hiệu - Ban Đại diện cha mẹ học sinh phối hợp xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, vận động tài trợ, khen thưởng học sinh và tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường.

11. Công tác giao lưu, hợp tác quốc tế

Định hướng:

- Công tác giao lưu, hợp tác quốc tế là một nội dung quan trọng trong quá trình phát triển và hội nhập của nhà trường.

- Nhiệm vụ học tập và giao lưu với học sinh trường bạn trong khu vực là nhu cầu thiết yếu cần thực hiện đối với học sinh toàn cầu trong tương lai mà nhà trường cần trang bị cho học sinh.

Nhiệm vụ:

- Tuyên truyền phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với công tác giao lưu quốc tế.

- Tạo nhiều kênh thông tin trong công tác học tập và giao lưu quốc tế cho học sinh và cha mẹ học sinh.

Giải pháp:

- Hợp tác với khoa quan hệ quốc tế của các trường đại học để định hướng nghề nghiệp cho học sinh theo học các chương trình quốc tế sau khi tốt nghiệp THPT.

- Không ngừng nâng cao trình độ ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên của trường, xem ngoại ngữ là phương tiện cần thiết để hội nhập và nâng tầm trường THPT Trần Văn Giàu.

- Tìm hiểu chương trình đào tạo cấp THPT của một số trường quốc tế tại Việt Nam để định hướng cho học sinh nghiên cứu.

- Tổ chức đào tạo môn ngoại ngữ theo hình thức riêng của trường (giờ ngoại ngữ phân phối riêng, biên chế lớp riêng (không quá 20 hs), để tăng cường cả 4 kỹ năng cho học sinh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Chiến lược phát triển Trường THPT Trần Văn Giàu trong giai đoạn 2021 - 2025 được toàn trường góp ý và điều chỉnh bổ sung hàng năm. Hàng năm nhà trường xây dựng kế hoạch năm học phải căn cứ vào kế hoạch chiến lược, các hoạt động trong trường, hoạt động của từng cá nhân đều nhắm đến việc thực hiện mục tiêu chiến lược đề ra.

1. Lộ trình thực hiện**1.1. Giai đoạn 1: từ năm học 2021 - 2022 đến hết năm học 2023 - 2024**

Xây dựng kế hoạch chiến lược, triển khai quán triệt trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh; chuẩn bị quy trình hoạt động cho từng bộ phận.

Chú trọng tập trung vào hoạt động của tổ chuyên môn và công tác chủ nhiệm. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp giảng dạy, bồi dưỡng xây dựng lực lượng giáo viên trẻ vững về chuyên môn, giỏi về nghiệp vụ để giảng dạy các lớp chuyên; quan tâm công tác hỗ trợ, giúp đỡ trong chuyên môn, nghiệp vụ và sử dụng trang thiết bị dạy học.

Chủ động và nâng chất lượng công tác dạy học sinh chuyên, bồi dưỡng học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học và khởi nghiệp trong học sinh.

Nâng cao trình độ chuyên môn của giáo viên; tổ chức học tập các bài học đổi mới nhà trường cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường; xây dựng các chủ đề tự học, tự nghiên cứu cho giáo viên tự chọn và tự nghiên cứu trên hệ thống LMS của Bộ Giáo dục.

Xây dựng kế hoạch công tác giáo viên chủ nhiệm, xây dựng lớp tự quản, ban cán sự lớp chủ động trong hoạt động, sinh hoạt lớp và môi trường lớp học thân thiện, học sinh tích cực.

Lập các nhóm hỗ trợ các hoạt động trong toàn trường, lên kế hoạch tập huấn cho các lực lượng nòng cốt để tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm, ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp và các hoạt động giáo dục kỹ năng cho học sinh.

Chấn chỉnh nền nếp và kỉ cương trong các hoạt động giáo dục để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, cải cách hành chính triệt trong công tác quản lý, cải tạo cơ sở vật chất hoàn chỉnh.

Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục nhà trường, tổ chuyên môn và hướng dẫn đánh giá học tập, rèn luyện cho học sinh theo chương trình giáo dục năm 2018.

Triển khai Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030"

Đẩy mạnh việc xây dựng các nguồn lực hỗ trợ tài chính từ các lực lượng bên ngoài (công tác xã hội hóa).

1.2. Giai đoạn 2: từ năm học 2024 - 2025 đến năm học 2025 – 2026

Tiếp tục thực hiện các giải pháp để phát huy các thành quả và khắc phục các hạn chế của giai đoạn 1.

Tập trung toàn lực để hoàn thành mục tiêu chiến lược với hiệu quả cao. Tiếp tục thực hiện đổi mới toàn diện, thực hiện giảng dạy và học tập thành công theo chương trình giáo dục 2018 theo chỉ đạo của ngành.

Trong mỗi giai đoạn sẽ tiến hành đánh giá sơ kết những kết quả đạt được, những hạn chế, rút kết kinh nghiệm, điều chỉnh các chỉ tiêu cho phù hợp với thực tế và triển khai các kế hoạch cụ thể cho giai đoạn tiếp theo.

Tiếp tục triển khai Đề án "Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030".

Chuẩn bị tổng kết rút kinh nghiệm và xây dựng chiến lược giai đoạn mới.

2. Tổ chức theo dõi, kiểm tra đánh giá việc thực hiện

Để chiến lược phát triển nhà trường trở thành hiện thực đòi hỏi phải có sự đồng tâm, nhất trí của tập thể sư phạm nhà trường để tạo nên sức mạnh tổng hợp; mặt khác việc tổ chức hoạt động phải hết sức chu đáo, cởi mở, nhanh chóng thích nghi với những thay đổi, những tác động từ bên ngoài với nguồn lực bên trong để cơ cấu hoạt động được điều chỉnh linh hoạt, không bị xơ cứng nhằm đạt được hiệu quả cao trong quá trình phát triển.

2.1. Tổ chức

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược gồm: Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Thư ký hội đồng, Bí thư chi đoàn giáo viên, Tổ trưởng chuyên môn.

Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm lãnh đạo, điều hành triển khai việc thực hiện kế hoạch chiến lược theo chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên.

Ban chỉ đạo có trách nhiệm điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2.2. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được trình cơ quan chủ quản phê duyệt, phổ biến rộng rãi đến toàn thể CB – GV – NV, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2.3. Nhiệm vụ cụ thể của Ban chỉ đạo

a. Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, thành lập Ban chỉ đạo, Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch từng năm học.

b. Phó hiệu trưởng: Trực tiếp theo dõi nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất giải pháp thực hiện.

c. Tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch trong tổ chuyên môn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch, mỗi cá nhân xây dựng kế hoạch theo từng năm học. Kiểm tra kết quả thực hiện kế hoạch từng học kỳ, năm học, đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

d. Tổ trưởng công đoàn: Phối hợp với tổ trưởng bộ môn thường xuyên vận động đồng nghiệp tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy; mạnh dạn đề xuất các yêu cầu cần khắc phục, đề xuất khen thưởng các cá nhân tiêu biểu trong tổ.

e. Giáo viên chủ nhiệm: Xây dựng phong trào thi đua tại lớp, tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng cho học sinh; quan tâm chú ý đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên thăm hỏi, đề xuất nhà trường cấp học bổng cho những học sinh nghèo, vượt khó và khen thưởng học sinh đạt thành tích trong học tập và rèn luyện...

3. Phương thức kiểm tra, đánh giá

Dựa trên các văn bản pháp quy hiện hành, cập nhật những văn bản mới theo từng thời điểm để kịp thời điều chỉnh kế hoạch hoạt động của trường cho đúng hướng. Cụ thể:

Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Điều lệ trường Trung học (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ văn bản số 4530/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018;

Căn cứ Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT, ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT;

Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Hướng dẫn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Các văn bản của Bộ Giáo dục, UBND các cấp về kế hoạch năm học.

Biện pháp thực hiện

Dựa vào đánh giá của cá nhân, tập thể nhận xét. Những năm học sau thực hiện việc xét duyệt để điều chỉnh kế hoạch chiến lược theo định hướng phát triển của nhà trường.

Trên cơ sở tự đánh giá, Ban chỉ đạo phân công kiểm tra, đối chiếu với hoạt động thực tế để có kết luận và rút kinh nghiệm.

Hình thành quy trình đánh giá, kiểm tra đúng mục để nâng cao chất lượng hoạt động.

Mỗi năm học thực hiện đánh giá đổi mới hoạt động nhà trường một lần vào cuối học kỳ II.

4. Các hoạt động để làm cơ sở kiểm định chất lượng và hiệu quả

4.1. Đối với học sinh

Các hoạt động dành cho cá nhân và tập thể lớp được xem xét mỗi năm để đánh giá, xác định, kiểm tra lại kết quả thực hiện.

Duy trì và có biện pháp hỗ trợ các câu lạc bộ hoạt động cho hiệu quả.

Mỗi chi đoàn lớp thực hiện một công trình thanh niên về môi trường sư phạm.

Phát huy các trò chơi dân gian, trò chơi khoa học, các hoạt động văn thể mỹ được quan tâm đầu tư và tạo điều kiện hoạt động.

4.2. Đối với tập thể CB-GV-NV

Các hoạt động thực tiễn của giáo viên trong suốt năm học: hội giảng, thao giảng, bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn nghiên cứu khoa học...

Tham gia các hoạt động ngoại khóa của tổ bộ môn, của nhà trường.

Tham gia các hoạt động phong trào của các đoàn thể công đoàn, chi đoàn giáo viên.

Kết quả học tập của các lớp được phân công phụ trách.

Căn cứ kết quả thi đua cuối năm học làm cơ sở để đánh giá.

VI. KẾT LUẬN

Chiến lược phát triển nhà trường là sự kỳ vọng của tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên trường THPT Trần Văn Giàu đó là mong muốn nhà trường trở thành một trung tâm đào tạo chất lượng cao ở bậc trung học phổ thông trong khu vực.

học.

- Là nơi đáng tin cậy để học sinh trao dồi kiến thức, phát triển năng khiếu, rèn luyện kỹ năng sống, rèn luyện thể chất.

- Cung ứng cho xã hội, các trường đại học trong và ngoài nước nguồn nhân lực có đầy đủ tri thức và năng động, đáp ứng với nhu cầu xã hội.

Để chiến lược phát triển nhà trường được thành công, mỗi cán bộ, giáo viên và nhân viên cần tập trung ý chí, thống nhất quan điểm, đa dạng hóa phương pháp và sáng tạo trong công việc. Mỗi người cần phải biết trân trọng thành quả lao động của tập thể nhằm tạo ra không khí thân thiện, hợp tác trong nhà trường. Mỗi thành viên cần nâng cao ý thức trách nhiệm, cùng tập thể hoàn thành các mục tiêu đã được xác định.

VII. KIẾN NGHỊ

Để chiến lược phát triển nhà trường đạt được mục tiêu đề ra và có hiệu quả cao, ngoài nỗ lực của tập thể sư phạm nhà trường và các em học sinh, nhà trường rất cần sự quan tâm hỗ trợ:

- **Sở Giáo Dục và Đào tạo:** Lãnh đạo Sở, các phòng ban chuyên môn quan tâm và hỗ trợ những vấn đề khó khăn của trường trong quá trình thực hiện như: các hoạt động thuộc lĩnh vực chuyên môn, tài chính, tổ chức nhân sự...

- **Quận ủy – Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh:** quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ nhà trường xây dựng nề nếp trật tự, an toàn trường học và an toàn giao thông trong khu vực xung quanh trường.

- *Các trường bạn trong khu vực*: quan tâm chia sẻ kinh nghiệm quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục cũng như các phương thức hoạt động để phát huy tính sáng tạo của giáo viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

PHÊ DUYỆT
CỦA LÃNH ĐẠO SỞ GIÁO DỤC

HIỆU TRƯỞNG

PHẠM THỊ THU HỒNG

.....